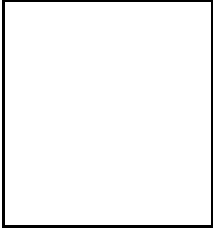


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên (khai sinh): NGUYỄN VĂN LIỆU Giới tính: Nam
- Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh: Nguyễn Văn Liệu
- Mã định danh cá nhân: 035058000466
- Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ: Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của Người Việt
- Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể: 1994.
- Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể: 30 năm.
- Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Tập quán xã hội và tín ngưỡng
- Số điện thoại cá nhân: 0988625101
- Địa chỉ liên hệ: Phủ Cầu Đá, thôn Đội 6, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

II. TRI THỨC VÀ KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ:

Tín ngưỡng thờ Mẫu (trong đó có múa hát Châu văn) đã được tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp Quốc công nhận là di sản phi vật thể đại diện của nhân loại. Trong đó, nghi lễ Châu văn bắt đầu từ một tín ngưỡng dân gian xa xưa, khi con người tin vào sự có mặt của các thần thánh, chư thiên hầu hạ Ngọc Hoàng Thượng đế - Người sáng lập ra trời đất. Họ chia thế gian làm 3 giới: Thiên đình, Âm phủ và Thủy phủ.

Việc thờ phụng tại phủ Mẫu Cầu Đá chúng tôi đã có lịch sử khoảng 400 năm. Cho đến nay, nhận nhiệm vụ truyền thừa của các truyền nhân đi trước, tôi và dân

làng vẫn duy trì nghiêm cẩn việc thờ tự theo đúng lệ cũ. Theo lệ, vào đúng ngày mùng 3, tháng 3 Âm lịch, chúng tôi tổ chức tế thánh Mẫu. Đội tế gồm 26 vị đều là nữ, trong đó có 1 chủ tế, 2 bồi tế, 2 xướng tế và các chấp sự. Trang phục thường mặc là áo tế màu vàng, thắt đai vàng, đội mũ vành rế, chân đi hia.

Mở đầu cuộc tế, chúng tôi cho đặt một thuyền rồng bằng giấy treo hai lá cờ thần giữa sân đền để 12 sắp làm hai hàng hai bên thuyền múa hát điệu trèo thuyền. Kết thúc nghi thức múa trèo thuyền, cuộc tế mới bắt đầu. Sau cuộc tế là nghi thức “nhập đồng” cùng múa hát châu văn hầu thánh. Các vị tiên nhân trước tôi còn có nghi thức xiên linh rất màu nhiệm.

Đối với tôi diễn xướng Châu văn là một dạng thực hành tín ngưỡng dân gian quan trọng. Nhiều giá trị của nghi lễ này đã được lý giải như: giá trị văn hóa thể hiện ở góc độ diễn xướng, giá trị tâm linh thể hiện ở khả năng nhập thần, giá trị thẩm mỹ thể hiện ở hình thức nghi lễ.

Với Hà Nam, nghi lễ Châu văn là một kho tàng về lịch sử, văn hoá, nghệ thuật của cộng đồng cư dân. Nét đặc trưng của hình thức diễn xướng này là hát Châu văn. Từ bao đời, dân gian đã sáng tạo nên hàng chục điệu châu khác nhau như Bỉ, Miểu, Thổng, Phú, Dọc, Còn, Xá... Các làn điệu nói trên trong âm nhạc Châu văn rất phong phú, đa dạng và đa màu sắc không thua kém một số loại hình nghệ thuật khác. Thông qua văn học truyền miệng, thư tịch, nghi lễ đã thể hiện rất rõ ý thức “hương về cội nguồn”, “uống nước nhớ nguồn”, tôn vinh những người có công với dân với nước.

- **Các làn điệu của Nghi lễ Châu văn:** Hát châu văn sử dụng nhiều làn điệu. Các làn điệu hát văn cơ bản gồm: Bỉ, Miểu, Thổng, Điệu Phú, điệu Kiều Dương, điệu Dọc, Còn...

- **Các nhịp điệu của Hát văn:** Tiết tấu trong hát văn khá phong phú, đa dạng, dựa trên cơ sở của sự phát triển những tiết tấu cơ bản sau: Nhịp phụ đồng; Nhịp sai; Nhịp đôi.

- **Điệu thức trong âm nhạc Hát văn:** Âm nhạc Hát văn rất phong phú về điệu, mỗi điệu lại tương ứng với một số hàng châu, biểu hiện những đặc điểm riêng về tính cách của các vị Thánh mà điệu hát đó mô tả.

- **Lời hát trong nghi lễ Châu văn:** Hát Châu văn hay còn gọi là hát văn hay hát bóng. Hát Châu văn có ba hình thức biểu diễn chính là hát thi (văn thi), hát thờ (văn thờ) và hát hầu (hát phục vụ hầu đồng, lên đồng). Ở Hà Nam cũng có 3 hình thức hát kể trên, trong đó hát thi ít phổ biến so với hát thờ và hát hầu.

- **Các điệu múa trong Nghi lễ Châu văn:** Múa trong Nghi lễ châu văn tồn tại ba loại, tùy theo môi trường mà tách bạch ra từng loại hay đan cài các loại đó với nhau.

+ **Múa theo giá đồng:** Múa theo từng giá theo thứ bậc hầu từ cao xuống thấp.

+ **Múa với đạo cụ:** Múa gậy, múa quạt, quạt lông các màu, múa chèo, múa thêu hoa, múa khăn, múa cờ, múa kiếm, múa dâng nhang (khai quang), múa hèo, múa dâng đèn, múa khăn, múa dâng rượu...

+ **Múa tay không:** Múa bắt quyết (quyết củ gừng, sỏi tịnh), múa ra ấn, múa tung nước thánh, múa ban lộc...

- Quy trình thực hành:

Nghi Lễ Châu văn ở địa phương diễn ra ở các đền, miếu nơi thờ Mẫu Tam tòa, Tứ phủ. Một nghi Lễ Châu văn được tiến hành theo các trình tự sau: Thay lễ phục; Dâng hương; Lễ Thánh giáng; Múa đồng; Ban lộc và nghe văn châu; Thánh thăng. Thường trong buổi chiều nhiều nhất cũng chỉ tới 20 giá, ít nhất là 10 giá, còn trung bình là 15 giá. Chỉ thỉnh các giá đồng theo căn quả của người trình hầu.

Nghi lễ Diễn xướng Châu văn diễn ra trong nhiều dịp trong một năm. Ví dụ Hầu xông đèn (sau lễ giao thừa năm mới); Lễ Hầu Thượng Nguyên (vào tháng giêng); Hầu nhập Hạ (tháng tư); Lễ hầu Tán hạ (tháng 7); Lễ hầu tât niên (tháng chạp. Trong một năm thường có hai lễ hầu quan trọng nhất là vào tháng 3 và tháng 8, tháng 3 là ngày giỗ của Thánh Mẫu và tháng tám là ngày giỗ của vua cha Bát Hải, Đức Thánh Trần. Trong năm, tùy theo ở mỗi đền, Phủ hay mỗi ông đồng, bà đồng còn làm nhiều nghi thức và lễ hầu riêng như: Lễ trình đồng, đức vua cha. V.v...

Trước khi tham gia diễn xướng, mọi việc được chuẩn bị kỹ càng, từ việc chay tịnh cá nhân đến việc chọn ngày lành tháng tốt phù hợp với căn số của mình, mời con nhang đệ tử và quan khách thân thiết tới dự, chọn bốn người hầu dâng giúp tôi trong suốt buổi lễ, mời cung văn, Việc chuẩn bị khăn áo cũng như lễ vật dâng cúng trong buổi Hầu đồng cũng đòi hỏi hết sức công phu. Mỗi vị Thánh đều có một bộ trang phục riêng và khi mặc vào người, thì đó chính là sự hiện diện của vị Thánh ấy. Lễ vật dâng cúng cũng tùy thuộc vào từng dịp, từng thời gian để thực hiện nghi lễ Hầu đồng, là các loại bánh, kẹo, hoa quả, rượu, thuốc, đồ chơi, vật trang sức....

Mấy ngày trước khi tham gia diễn xướng, cần phải thực hiện một số kiêng cử như: kiêng ăn các đồ ăn làm từ thịt, cá; chỉ ăn các đồ chay, ăn ít, thậm chí có thể nhịn ăn, làm sao tạo nên một trạng thái cơ thể ít nhiều khác với ngày thường đó là hành động "chay tịnh" làm thanh sạch trước khi giao tiếp với thần linh.

Nghi lễ dâng sớ và cúng chúng sinh bao giờ cũng được thực hiện trước khi vào chiếu Đồng. Dâng sớ là lời thỉnh cầu lên vị thần chủ đền xin phép được hầu Đồng (diễn xướng Châu văn). Việc này do một Pháp sư thực hiện với sự trợ giúp của một thầy cúng phụ việc. Còn việc cúng chúng sinh thường thực hiện ở phía cửa đền với vật dâng cúng tiêu biểu là cháo, bỏng (gạo rang, ngô rang), nước, cơm nắm nhỏ, ngô, khoai luộc...

Mọi nghi lễ đã xong xuôi, với bộ quần áo trắng, cúi chào quan khách, rồi thông thả bước vào chiếu hầu giữa bốn người hầu dâng (tứ trụ). Hầu dâng có thể là nam hay nữ, thường là những người đã ra Đòng, còn trẻ, là học trò hay người thân cận. Hầu dâng sẽ giúp tôi trong việc thắp hương, dâng rượu, che quạt, thay lễ phục... trong suốt buổi hầu.

Thường phía bên trái chiếu Đòng là ban cung văn gồm người hát các bài văn châu với các nhạc cụ đệm, như đàn nguyệt, trống, phách, sáo, nhạc xóc....

Trong quan niệm chung, cũng như mọi người tham dự buổi lễ không thể biết trước được là những vị Thánh nào giáng Đòng và nhập Đòng, mà tùy theo ý muốn của Thánh và lời thỉnh cầu của tôi mà vị Thánh nào đó có giáng hay không. Do vậy, vị Thánh nào giáng thì phải dùng tay để báo hiệu: Nam thần thì dùng tay trái, nữ thần dùng tay phải, tên từng vị Thánh vốn được gọi theo thứ vị: Đệ Nhất, Đệ Nhị,... thì dùng số lượng ngón tay để báo hiệu.

Sau khi ngồi vào giữa bốn người hầu dâng thì những người hầu dâng trùm lên đầu một tấm khăn màu đỏ, gọi là khăn phủ diện, một nghi thức quan trọng bậc nhất được lặp đi lặp lại, khi mà các Thánh giáng đồng và thăng đồng, biểu tượng cho sự tái sinh của Thần linh, dấu hiệu cho sự chuyển động và hành trình của các vị Thánh.

Mở đầu là các giá giáng đồng của Thánh Mẫu. Ba giá Thánh Mẫu (Đệ Nhất, Đệ Nhị và Đệ Tam) chỉ giáng chứ không nhập đồng, do vậy tấm khăn đỏ vẫn phủ trên. Người ta còn gọi việc Thánh giáng mà không nhập là hầu trùm khăn (hầu tráng bóng, hầu tráng mạn) để phân biệt với các vị Thần khác giáng và nhập đồng, gọi là hầu mở khăn. Sau các giá giáng đồng của Thánh Mẫu là các giá nhập đồng của các Thánh hàng Quan. Trong 10 vị Thánh hàng Quan, thì có 4 vị nhập đồng. Đó là Quan Đệ Nhất, Quan Đệ Nhị (hay Quan giám sát), Quan Tam Phủ và Quan Đệ Ngũ. Các vị Thánh hàng Quan đều thuộc võ quan, nên ăn mặc và điệu bộ rất uy nghi, mạnh mẽ, thường mang theo cờ lệnh, cung, kiếm. Bốn vị quan này thuộc nhiều Phủ khác nhau. Trong số 12 vị Thánh hàng Châu (Chúa) nhập đồng 5 vị Thánh, đó là Châu Đệ Nhị Thượng Ngàn, Châu Thác Bờ, Châu Lục, Châu Mười Đòng Mỏ và Châu Bé Bắc Lệ, còn các vị Châu Đệ Nhất và Châu Đệ Tứ thì chỉ giáng chứ không nhập đồng. Sau các giá hàng Châu là các giá hàng Ông Hoàng: Có tất cả 10 Ông Hoàng, được gọi từ Ông Hoàng Đệ Nhất đến Hoàng Mười, đều là các vị có nguồn gốc nhân thần, có công lao giúp dân và mở mang đất nước. Chỉ có ba giá Ông Hoàng được nhập đồng. Tiếp sau giá các Ông Hoàng là giá các Cô: gồm 12 cô gọi tên từ Cô Cả (Cô Đệ Nhất) tới Cô Bé (cô thứ 12), lần hầu này chỉ có 6 cô giáng và nhập đồng, đó là Cô Đôi (Cô Đệ Nhị), Cô Bơ (Cô Đệ Tam), Cô Sáu (Cô Đệ Lục), Cô Chín, Cô Bé Bắc Lệ và Cô Bé Đông Công.

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

Tôi sinh ra ở một làng quê nghèo ven sông Châu, thuộc xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, gắn bó cuộc đời mình với cuộc sống thôn quê nghĩa tình và giàu truyền thống văn hóa. Phủ Cầu Đá là địa điểm văn hóa tâm linh tiêu biểu của Hà Nam, gắn bó với những truyền thuyết dân gian về Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Năm 1994, tôi tham gia Ban quản lý di tích của địa phương và thực hành tín ngưỡng tại Phủ Cầu Đá kể từ đó cho đến nay. Với cương vị đồng Thầy và là Hội viên Hội Di sản văn hóa Việt Nam, Hội Văn hóa dân gian Việt Nam, tôi đã tích cực hưởng ứng và tham vào các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị tín ngưỡng thờ mẫu do Hội Di sản văn hóa Việt Nam, Hội Văn hóa dân gian Việt Nam tổ chức.

Từ năm 1994 đến nay tôi đã cùng với Ban quản lý di tích Phủ Cầu Đá thành lập đội tế nữ quan và đội cung văn gồm 26 người duy trì thường xuyên các hoạt động tế, lễ tại đền, đình làng và phủ Cầu Đá.

Từ năm 1994 đến năm 2024: Năm nào tôi cũng tích cực tham gia vào hoạt động nghiên cứu, tuyên truyền, quảng bá và phát huy giá trị di sản tín ngưỡng thờ mẫu ở trong nước và quảng bá ra nước ngoài; thường xuyên tham dự các diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học về tín ngưỡng thờ mẫu, liên hoan thực hành tín ngưỡng thờ mẫu do các Hội, các Viện nghiên cứu Trung ương, địa phương tổ chức, tiêu biểu như:

Năm 2012, tôi đã tích cực phối hợp với Bảo tàng tỉnh cung cấp tư liệu, tri thức dân gian của mình để tham gia xây dựng hồ sơ văn hóa phi vật thể “Nghỉ lễ Châu văn của người Việt ở Hà Nam” đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ghi vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia. Thời điểm đó Phủ Cầu Đá là một trong trung tâm chính của huyện Bình Lục về thực hành Nghi lễ Châu văn của tỉnh Hà Nam.

Năm 2017, tôi vinh dự được Ban tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh về Kinh doanh và Đầu tư ASEAN mời tham dự Hội nghị tại Philippines và được BTC tặng Kỷ niệm chương vì đã có đóng góp to lớn vào quá trình Hội nhập Asean. Năm 2018, tôi được cử tham gia Diễn đàn kết nối giao lưu văn hóa Việt Nam - Thái Lan, được Ban Tổ chức Hội nghị vinh danh và trao chứng nhận là ‘Gương sáng tiêu biểu’ trong hoạt động kết nối, giao lưu văn hóa Việt Nam - Thái Lan.

Năm 2022, tôi đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích, đóng góp trong hoạt động bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc.

Từ năm 2017-2024: Được sự cho phép của các cấp chính quyền địa phương, tôi đã đứng ra tuyên truyền, vận động, huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh công đức khoảng 4 tỉ đồng để tu bổ di tích cấp quốc gia đình Ngọc Lũ, Phủ Cầu Đá và trên 7 tỉ để tu bổ các đình, đền, chùa, phủ trong và ngoài tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào kết quả đã đạt được, trong những năm qua tôi đều được cộng đồng đánh giá tốt, được nhận nhiều giấy khen, bằng khen của các cấp các ngành từ tỉnh đến Trung ương và được các báo, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh đưa tin.

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Năm 1994, tôi được tiếp thu kiến thức từ nghệ nhân Chu Quốc Khánh, 71 tuổi là thủ nhang đồng thầy giữ phủ Ngọc Lâm, xã Bối Cầu, huyện Bình Lục. Cùng với đó là Thượng toạ Thích Thanh Huy, sinh năm 1968, hiện tại đang trụ trì tại chùa Tiên Hương, Phủ Dày, tỉnh Nam Định, đã chỉ dạy cho nhiều kiến thức về văn hoá và phật pháp.

Từ năm 1994 đến nay (30 năm), tôi vừa học tập, nghiên cứu vừa thực hành Nghi lễ Hầu đồng tại khu di tích Phủ Cầu Đá, thôn 6, xã Ngọc Lũ, Bình Lục, Hà Nam. Trung bình mỗi năm thực hành từ 8-15 lượt. Ngoài ra, tôi còn thực hành nghi lễ Hầu đồng ở nhiều di tích khác trong cả nước như: Phủ Dày, Nam Định; Đền Trần, Nam Định; đền Ông Hoàng Mười, Nghệ An; đền Ông Hoàng Bảy, Bảo Hà, Lào Cai; đền Mẫu Thượng, Lào Cai... Với tư cách Hội viên Hội Di sản văn hóa Việt Nam, Hội Văn hóa dân gian Việt Nam tôi đã tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu, thảo luận, trình diễn tại các cuộc Hội thảo khoa học như: Hội thảo về tín ngưỡng thờ Mẫu – những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý nhà nước năm 2012, tại Đền An Thọ, Hà Nội do Ban Tôn giáo Chính phủ phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu và bảo tồn văn hóa tín ngưỡng Việt Nam tổ chức; Hội thảo khoa học với chủ đề: “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt: Hai năm nhìn lại từ phương diện nhận thức xã hội” năm 2021 tại Hà Nội do Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn văn hóa tín ngưỡng thuộc Hội Di sản Văn hóa Việt Nam tổ chức; Hội thảo Khoa học - Thực tiễn: “Đền Mẫu Âu Cơ, Tín ngưỡng thờ Mẫu Âu Cơ - Bảo tồn và phát huy giá trị” năm 2023 tại tỉnh Phú Thọ do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ, UBND huyện Hạ Hòa (tỉnh Phú Thọ) và Hội DSVH Việt Nam phối hợp tổ chức; tham gia hoạt động tại Diễn đàn bảo tồn và phát huy văn hóa tín ngưỡng Việt Nam năm 2022 do Viện Nghiên cứu Văn hóa và Phát triển tổ chức, tham gia Chương trình Nghệ thuật “Tổ quốc nhìn từ Biển” do Báo Đại biểu Nhân Dân tổ chức; Năm 2022 tham gia tài trợ xuất bản cuốn sách Ngàn năm văn hiến do Nhà xuất bản Dân Trí phát hành....

Bên cạnh đó, tôi còn tham dự nhiều hoạt động quảng bá, giới thiệu về giá trị của di sản tại các sự kiện văn hoá lớn trong nước và ngoài nước ngoài.

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ VÀ TRUYỀN DẠY

Từ năm 1994 đến nay tôi đã thực hành nghi lễ Hầu đồng thường xuyên tại di tích phủ Cầu Đá, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và thực hành nghi lễ Hầu đồng ở

nhiều di tích khác trong cả nước như: Phủ Dầy, tỉnh Nam Định; Đền Trần, Nam Định; đền Ông Hoàng Bảy, huyện Bảo Hà, tỉnh Lào Cai; đền Ông Hoàng Mười, tỉnh Nghệ An ...

Năm 2014, tôi tham gia Liên hoan văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu tại Hà Nội do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội tổ chức;

Năm 2018, tôi tham gia Liên hoan Diễn xướng hầu Thánh tại đền Kiếp Bạc thuộc Khu di tích Quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc, thị xã Chí Linh - tỉnh Hải Dương. Đây là một trong những hoạt động nhằm tiếp tục tôn vinh những giá trị của di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại: “Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt” đã được UNESCO công nhận.

Trong các năm từ năm 2021, 2022, 2023: tôi đã tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu, trình diễn, quảng bá trong các hoạt động bảo vệ và phát huy văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo do Viện Nghiên cứu văn hóa Thăng Long, Viện Nghiên cứu hợp tác khoa học Châu Á- Thái Bình Dương tổ chức.

Năm 2023, tôi tham gia Liên hoan thực hành tín ngưỡng thờ mẫu tại đền Ông Hoàng Mười (xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An) do Viện nghiên cứu Văn hoá và Phát triển tổ chức.

Cùng với việc tham gia thực hành nghi lễ tại đền, phủ lớn trong nước, tôi còn tích cực tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo khoa học...do Viện Văn hóa và Phát triển, Hội Di sản văn hóa Việt Nam, Hội Văn hóa dân gian Việt Nam; Viện nghiên cứu văn hóa Thăng Long, Trung tâm nghiên cứu và bảo tồn văn hóa tín ngưỡng Việt Nam, Viện nghiên cứu và bảo tồn văn hóa tín ngưỡng dân gian Việt Nam; Ban tổ chức chương trình ngàn năm Di sản văn hóa Việt Nam...tổ chức và đạt nhiều thành tích, được Ban tổ chức tặng nhiều bằng khen giấy khen, bằng vàng, giấy chứng nhận.

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Từ khi vào nghề đến nay tôi đã truyền dạy được trên 250 học trò thực hành Nghi lễ Diễn xướng Châu văn của người Việt.

Học trò tiêu biểu:

- Họ và tên: Trần Thị Hoa. Sinh năm: 1971. Điện thoại: 0852295029

Địa chỉ: Thôn Na Đông, xã Mỹ Tiến, tỉnh Nam Định.

- Họ và tên: Trần Thị Tâm. Sinh năm: 1953.

Địa chỉ: Xã Mỹ Thắng, tỉnh Nam Định.

- Họ và tên: Hoàng Thị Mơ. Sinh năm: 1981. Điện thoại: 0916438254.

Địa chỉ: Số nhà 186+170, tổ dân phố 1- Lương Xá, phường Lộc Hoà, thành phố Nam Định.

- Họ và tên: Đặng Thị Hảo. Sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Xóm Đình, thôn Cư Nhân, xã Mỹ Lộc, Nam Định

- Họ và tên: Bùi Thị Oanh. Sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn Đoan Bình, xã Gia Phú, Gia Viễn, Ninh Bình.

- Họ và tên: Đinh Thị Hiền. Sinh năm: 1973

Địa chỉ: Đường 477, thôn Thống Nhất, xã Đức Long, Nho Quan, Ninh Bình.

V. KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng chung (Nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
2016	Bằng khen	Quyết định số 01/BCA-BTC, ngày 19/10/2016 của Bộ Trưởng Bộ Công an.
2017	Kỷ niệm chương	Ngày 12/11/2017 Hội đồng Kinh doanh và Đầu tư Asean, tại Philipine
2018	Bằng khen	Quyết định số 40/QĐ-HDSVHVN ngày 23/11/2018 của Chủ tịch Hội Di sản văn hóa Việt Nam.
2019	Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp DSVH Việt Nam	Quyết định số 63/QĐ-HDSVHVN ngày 23/11/2019 của Chủ tịch Hội Di sản văn hóa Việt Nam
2021, 2022, 2023	Giấy khen	Quyết định số 39/QĐ-VHTL, ngày 28/5 năm 2022 của Viện trưởng Viện Nghiên cứu văn hóa Thăng Long
2022	Bằng khen	Quyết định số 1599/QĐ-BVHTTDL ngày 11/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
2021; 2024	Giấy khen	Quyết định số 02/2024/QĐKTVNCBT&PHVHDT ngày 09/01/2021 và của Viện trưởng Viện nghiên cứu bảo tồn và phát huy văn hoá dân tộc

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
2018	Vinh danh “Gương sáng tiêu biểu trong hoạt động kết nối văn hoá Việt Nam- Thái Lan”	Hội Nghệ nhân và Thương hiệu Việt Nam
2019	Bảng vàng “Đã có nhiều cống hiến vì sự nghiệp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tín ngưỡng Việt Nam”	Quyết định số 24/2019/KT-VHTL ngày 14/12/2019 của Ban tổ chức chương trình Ngàn năm di sản văn hóa Việt Nam.
2019	Chứng nhận “Vì đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự nghiệp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu Việt Nam”	Chứng nhận số 55/QĐ -TWH ngày 10/05/2019 của Trung tâm nghiên cứu và bảo tồn văn hóa tín ngưỡng Việt Nam
2019	Chứng nhận “Đã đóng góp vào thành công chung Hội thảo khoa học Phát huy giá trị di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu trong cuộc sống đương đại”	Chứng nhận số 16/KT-BTC ngày 20/9/2019 Ban tổ chức Hội thảo khoa học Phát huy giá trị di sản thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu trong cuộc sống đương đại”
2020	Bảng chứng nhận “Danh hiệu nghệ nhân bảo tồn, phát triển văn hóa dân gian Việt Nam”	Quyết định số 36/QĐ-TWH ngày 10/7/2020 của Hội Nghiên cứu khoa học về Đông Nam Á Việt Nam
2021	Bảng vàng Vinh danh Thủ nhang tiêu biểu toàn quốc	Quyết định số 44/KT-2020 ngày 28/12/2021 của Viện Nghiên cứu và Bảo tồn văn hóa tín ngưỡng dân gian Việt Nam
2021	Bảng vàng “Vì đã có công Bảo tồn và Phát huy giá trị di sản văn hóa tín ngưỡng thờ Mẫu”	Quyết định số 06/QĐ-BTC ngày 25/12/2021 của Viện nghiên cứu hợp tác khoa học châu Á- Thái Bình Dương

Năm	Tên Giải thưởng (nội dung cụ thể)	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
2022	Bảng vàng nghi nhận cống hiến cho các Nghệ nhân trong hoạt động từ thiện xã hội-đồng hành chống dịch Covid-19	Diễn đàn kết nối kinh tế- văn hóa Việt Nam hội nhập Apec
2023	Bảng vàng vinh danh “ Nghệ nhân tâm - Tài xứng danh đất Việt”	Quyết định số 276/QĐ-VPTVHDT ngày 31/3/2023 của Viện trưởng Viện Phát triển Văn hóa dân tộc
2024	Chứng nhận Nghệ nhân đã có đóng góp tích cực cho diễn đàn “Tôn vinh tinh hoa, giữ gìn bản sắc-vì khát vọng một Việt Nam thịnh vượng”	Quyết định số: 63/QĐ-TWH ngày 06/09/2024 của TW Hội nghiên cứu khoa học Đông Nam Á Việt Nam.

VI. KỶ LUẬT

Bản thân tôi luôn chấp hành tốt pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương, do đó tôi không vi phạm kỉ luật nào.

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Hà Nam, ngày Tháng năm 2025

Xã Ngọc Lũ, ngày 12 tháng 12 năm 2024

**Xác nhận của Sở Văn hóa,
Thể thao và Du lịch**

Người khai

(đã ký)

Nguyễn Văn Liệu